

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 3338/CT-TTHT

V/v thuế nhà thầu đối với dịch vụ nâng cấp hệ thống thu tín hiệu
vệ tinh

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
(Địa chỉ: Số 10, Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình II, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được hồ sơ bổ sung tài liệu ngày 13/01/2020 cho công văn số 417/BQLDA đề ngày 31/12/2019 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây gọi tắt là đơn vị) hỏi về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài. Về nội dung này, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến về nguyên tắc như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu..."

+ Tại khoản 3 Điều 2 quy định đối tượng không áp dụng;

+ Tại khoản 2 Điều 4 quy định người nộp thuế:

"2. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ; mua hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại cho hoặc theo các điều khoản thương mại quốc tế (Incoterms); thực hiện phân phối hàng hóa, cung cấp dịch vụ thay cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Bên Việt Nam) bao gồm:

...

Người nộp thuế theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Chương I có trách nhiệm khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Mục 3 Chương II trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài."

+ Tại Điều 11 mục 3 chương II quy định đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT, nộp thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu

"Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II"

+ Tại khoản 2 Điều 12 quy định thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ trên doanh thu:

2. Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ % để tính thuế GTGT
1	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	5
2	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	3
3	Hoạt động kinh doanh khác	2

b) Xác định tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với một số trường hợp cụ thể:

...b.2) Đối với hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ thực hiện tại Việt Nam, nếu tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ khi xác định số thuế GTGT phải nộp thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu của từng phần giá trị hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu tính thuế là 3%.

Vi dụ 16:

Nhà thầu nước ngoài H của Hàn Quốc không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam thực hiện hợp đồng ký với doanh nghiệp B ở Việt Nam về việc cung cấp dây chuyền máy móc , thiết bị kèm theo dịch vụ lắp đặt, vận hành, chạy thử với giá trị là 10.000.000 USD. Tại hợp đồng không tách riêng được phần giá trị máy móc thiết bị và giá trị dịch vụ lắp đặt , vận hành chạy thử thì tỷ lệ % để tính thuế GTGT áp dụng là 3%."

+ Tại khoản 2 Điều 13 quy định về thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ trên doanh thu:

"2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ % thuế GTGT tính trên doanh thu tính thuế
1	Thương mại: phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam {bao gồm cả cung cấp hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ (trừ trường hợp gia công hàng hóa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài); cung cấp hàng hóa theo điều kiện giao hàng của Các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms}	1
2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5
	Riêng: - Dịch vụ quản lý nhà hàng, khách sạn, casino;	10
	- Dịch vụ tài chính phái sinh	2
4	Xây dựng, lắp đặt có bao thầu hoặc không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	2

b) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với một số trường hợp cụ thể:

...b.2) Đối với hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ thực hiện tại Việt Nam, nếu tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì tính thuế theo tỷ lệ thuế riêng của từng phần giá trị hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 2%.

Ví dụ 27:

Nhà thầu nước ngoài A ký hợp đồng với Bên Việt Nam để cung cấp 1 dây chuyền máy móc, thiết bị với giá trị là 70 triệu USD. Giá trị hợp đồng bao gồm:

- + Giá trị máy móc, thiết bị cung cấp cho công trình: 60 triệu USD
- + Giá trị thiết kế dây chuyền công nghệ, thiết kế khác: 5 triệu USD
- + Giá trị dịch vụ giám sát, hướng dẫn lắp đặt: 3 triệu USD
- + Giá trị dịch vụ đào tạo kỹ thuật, vận hành thử: 2 triệu USD.

Trong trường hợp tách riêng được phần giá trị máy móc thiết bị và giá trị dịch vụ này việc áp dụng tỷ lệ thuế TNDN như sau : đối với giá trị máy móc , thiết bị áp dụng tỷ lệ đối với

ngành thương mại; đối với giá trị dịch vụ thiết kế, giám sát lắp đặt, đào tạo, vận hành thử áp dụng tỷ lệ đối với ngành dịch vụ.

Trường hợp không tách riêng được thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN là 2% trên toàn bộ giá trị hợp đồng (70 triệu USD)."

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty Airbus DS GEO SA của Pháp (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) phát sinh thu nhập tại Việt Nam theo hợp đồng ký với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (Bộ Tài nguyên và môi trường) để thực hiện gói thầu nâng cấp hệ thống thu tín hiệu vệ tinh và cung cấp dịch vụ truy cập kho hình ảnh thì thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

Công ty Airbus DS GEO SA của Pháp không đáp ứng các điều kiện để trực tiếp khai thuế tại Việt Nam thì bên Việt Nam (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng) có trách nhiệm khấu trừ số thuế GTGT, thuế TNDN theo hướng dẫn tại Điều 4, Điều 12, Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC trước khi thanh toán cho Công ty Airbus DS GEO SA, theo đó:

1. Đối với doanh thu từ cung cấp dịch vụ truy cập kho hình ảnh (không phải thu nhập từ bản quyền):

+ Thuế GTGT: áp dụng tỷ lệ 5%.

+ Thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ 5%.

2. Đối với doanh thu từ nâng cấp hệ thống thu tín hiệu vệ tinh:

Nếu hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ thực hiện tại Việt Nam (dịch vụ giám sát, lắp đặt, đào tạo kỹ thuật, vận hành,...) mà hai bên đã ký không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu tính thuế là 3%, tỷ lệ % để tính thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 2% theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên.

Nội dung đơn vị hỏi về thuế nhập khẩu đối với máy móc thiết bị ở khâu nhập khẩu, đề nghị đơn vị liên hệ cơ quan hải quan để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường